

Số: /QĐ-BVYHCT

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2020 của bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 4380/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc hợp nhất Bệnh viện Y học cổ truyền và Bệnh viện Phục hồi chức năng thành Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ thông báo số 164/TB-SYT ngày 18/05/2021 của Sở Y tế tỉnh Bình Định về việc thông báo xét duyệt quyết toán năm 2020;

Xét đề nghị của phòng Tài chính kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2020 của bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng (theo các biểu chi tiết kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tài chính kế toán và các khoa, phòng có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- P.KHTC Sở Y tế;
- Trang TTĐT Bệnh viện;
- Lưu: VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC

LÊ PHƯỚC NIN

Đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
Chương: 423

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVYHCT ngày / /2021 của Bệnh viện YHCT & PHCN)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách Nhà nước				
I	Quyết toán thu	26.651,48	26.651,48	0	
1	Số thu phí, lệ phí				
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	26.651,25	26.651,25	0	
3	Thu sự nghiệp khác	0,23	0,23	0	
II	Chi từ nguồn thu được để lại	25.422,24	25.422,24	0	
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1.1	Chi sự nghiệp y tế				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
1.2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi từ hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ	25.422,18	25.422,18	0	
3	Chi từ hoạt động sự nghiệp khác	0,05	0,05	0	
III	Số thu nộp NSNN	0,80	0,80	0	
1	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
2	Hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ	0,80	0,80	0	
3	Hoạt động sự nghiệp khác				
IV	Kinh phí 35%, 40% thực hiện CCTL	659,87	659,87	0	
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	939,32	939,32	0	
I	Nguồn ngân sách trong nước	939,32	939,32	0	
1	Chi quản lý hành chính	3,00	3,00	0	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (KP phòng chống tác hại thuốc lá)	3,00	3,00	0	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	936,32	936,32	0	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	936,32	936,32	0	
-	Kinh phí chi trả phụ cấp cấp ủy Đảng	112,67	112,67		
-	Kinh phí hỗ trợ bác sĩ, dược sĩ (theo QĐ 34/215/QĐ-UBND)	823,65	823,65	0	
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				